SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

Phụ lục 2

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm thuốc bổ sung phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn từ tháng 11/2026 đến hết tháng 3/2027

(Kèm theo Quyết định số 200 /QĐ-PHCN ngày 13 tháng 11 năm 2026 của Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên phần lô (Mã thuốc)	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Số lượng kế hoạch	Đơn giá Kế hoạch	Thành tiền	Ghi chú
I. Gói thầu số 04 GE-2026: Gói thầu Thuốc Generic										**250.430.600**	
1	GE01	Acetyl leucin	100mg/ml;5ml	Thuốc tiêm	Tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/ Bịch	Nhóm 4	300	12.600	3.780.000	
2	GE02	Acetylsalicylic acid	81mg	Viên bao tan ở ruột	Uống	Viên	Nhóm 4	10.000	105	1.050.000	
3	GE03	Amlodipin + lisinopril	5mg+10mg	Viên	Uống	Viên	Nhóm 3	5.000	3.550	17.750.000	
4	GE04	Atenolol	50mg	Viên	Uống	Viên	Nhóm 3	1.000	461	461.000	
5	GE05	Berberin	100mg	Viên nang	Uống	Viên	Nhóm 4	500	588	294.000	
6	GE06	Calci lactat	500mg/10ml; 10ml	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Gói/Túi/Chai/Lọ/ Ống/Bịch	Nhóm 4	3.000	3.400	10.200.000	
7	GE07	Cefaclor	500mg	Viên nang	Uống	Viên	Nhóm 3	8.000	8.600	68.800.000	
8	GE08	Cefuroxim	250mg	Bột/cốm/hạt pha uống	Uống	Gói/Túi/Chai/Lọ/ Ống	Nhóm 3	500	8.000	4.000.000	
9	GE09	Diosmin + hesperidin	450mg+50mg	Viên	Uống	Viên	Nhóm 2	500	1.000	500.000	
10	GE10	Fluvastatin	20mg	Viên nang	Uống	Viên	Nhóm 4	5.000	4.536	22.680.000	

STT	Tên phần lô (Mã thuốc)	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Số lượng kế hoạch	Đơn giá Kế hoạch	Thành tiền	Ghi chú
11	GE11	Huyết thanh kháng uốn ván	1.500IU/ml;1ml	Thuốc tiêm	Tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/Bịch	Nhóm 4	50	34.852	1.742.600	
12	GE12	Hyoscin butylbromid	20mg/ml;1ml	Thuốc tiêm	Tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/Bịch	Nhóm 4	100	2.900	290.000	
13	GE13	Isosorbid (dinitrat hoặc mononitrat)	60mg	Viên giải phóng có kiểm soát	Uống	Viên	Nhóm 4	2.000	2.489	4.978.000	
14	GE14	Lactulose	10g/15ml;15ml	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Gói/Túi/Chai/Lọ/Ống/Bịch	Nhóm 1	1.000	5.586	5.586.000	
15	GE15	Lidocain hydroclodrid	20mg/ml (2%);2ml	Thuốc tiêm	Tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/Bịch	Nhóm 4	1.000	520	520.000	
16	GE16	Losartan	25mg	Viên	Uống	Viên	Nhóm 2	40.000	369	14.760.000	
17	GE17	Magnesi hydroxyd + nhôm hydroxyd	(400mg+300mg)/10ml;10ml	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Gói/Túi/Chai/Lọ/Ống/Bịch	Nhóm 4	8.000	2.394	19.152.000	
18	GE18	Meloxicam	15mg/1,5ml;1,5ml	Thuốc tiêm	Tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/Bịch	Nhóm 4	100	1.590	159.000	
19	GE19	Metformin + Glimepirid	500mg + 2mg	Viên	Uống	Viên	Nhóm 4	10.000	2.499	24.990.000	
20	GE20	Omeprazol	20mg	Viên nang	Uống	Viên	Nhóm 4	2.000	169	338.000	
21	GE21	Paracetamol	250mg	Bột/cốm/hạt pha uống	Uống	Gói/Túi/Chai/Lọ/Ống	Nhóm 4	500	282	141.000	
22	GE23	Piracetam	800mg	Viên	Uống	Viên	Nhóm 3	32.000	382	12.224.000	
23	GE24	Trimetazidin	35mg	Viên giải phóng có kiểm soát	Uống	Viên	Nhóm 3	60.000	420	25.200.000	
24	GE25	Vitamin B1 + B6 + B12	100mg+100mg+150mcg	Viên	Uống	Viên	Nhóm 4	10.000	980	9.800.000	

STT	Tên phần lô (Mã thuốc)	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Số lượng kế hoạch	Đơn giá Kế hoạch	Thành tiền	Ghi chú
25	GE26	Acetyl leucin	500mg	Viên	Uống	Viên	Nhóm 4	3.000	345	1.035.000	
II. Gói thầu số 04 CT-2026: Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền										**15.355.000**	
1	CT01	Húng chanh, Núc nác, Cineol.		Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Chai/Lọ ≥ 60ml	Nhóm 4	100	29.400	2.940.000	
2	CT02	Kim tiền thảo, Chỉ thực, Nhân trần, Hậu phác, Hoàng cầm, Bạch mao căn, Nghệ, Binh lang, Mộc hương, Đại hoàng.		Viên	Uống	Viên	Nhóm 3	3.500	590	2.065.000	
3	CT03	Trinh nữ hoàng cung, Tri mẫu, Hoàng Bá, Ích mẫu, Đào nhân, Trạch tả, Xích thược, Nhục quế.		Viên	Uống	Viên	Nhóm 3	3.000	3.450	10.350.000	
Tổng cộng: 02 gói thầu										**265.785.600**	

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
BV PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

Phụ lục 1

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm thuốc bổ sung phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn từ tháng 11/2026 đến hết tháng 3/2027

(Kèm theo Quyết định số : 200 /QĐ-PHCN ngày 13 tháng 11 năm 2026 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk	Gói thầu số 04GE-2026: Gói thầu thuốc Generic *(Chi tiết Phụ lục 1 đính kèm)*	Mua sắm thuốc Generic; gồm 25 thuốc (Mỗi thuốc trong một nhóm là một phần của gói thầu)	250.430.600 đồng *(Hai trăm năm mươi triệu bốn trăm ba mươi nghìn sáu trăm đồng)*	Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh năm 2026 và năm 2027	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn		15 ngày làm việc	Quý IV năm 2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	05 tháng	05 tháng	Không áp dụng
2	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk	Gói thầu số 04CT-2026: Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền *(Chi tiết Phụ lục 1 đính kèm)*	Mua sắm thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền; gồm 03 thuốc (Mỗi thuốc trong một nhóm là một phần của gói thầu)	15.355.000 đồng *(Mười lăm triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng)*	Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh năm 2026 và năm 2027	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn		15 ngày làm việc	Quý IV năm 2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	05 tháng	05 tháng	Không áp dụng
Tổng cộng: 02 gói thầu				**265.785.600 đồng (Hai trăm sáu mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm đồng)**									

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 200 /QĐ-PHCN

Đắk Lắk, ngày 13 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm thuốc bổ sung phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn từ tháng 11/2026 đến hết tháng 3/2027

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu, có hiệu lực kể từ ngày 15/01/2025;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025 sửa đổi Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định 0132/QĐ-UBND ngày 02/07/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 196 /QĐ-PHCN ngày 12 /11/2026 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt dự toán mua sắm thuốc bổ sung phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn từ tháng 11/2026 đến hết tháng 3/2027.

Xét đề nghị của Tổ chuyên gia Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk tại Tờ trình số 07 /TTr-TCG ngày 13/11/2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm thuốc bổ sung phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn từ tháng 11/2026 đến hết tháng 3/2027.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm thuốc bổ sung phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn từ tháng 11/2026 đến hết tháng 3/2027 với nội dung chi tiết theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chuyên gia, Khoa Dược - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Phòng Tổ chức hành chính- Tài chính kế toán chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- BGĐ (để biết);
- Lưu: VT, Dược.

Q. GIÁM ĐỐC



Đặng Hoàng Hương Thùy